QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
09-01-2026 16:18:13
+07:00

Quỹ ?

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3050 /QĐ-VHL	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

CHỦ TỊCH
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 38/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2660/QĐ-TTg ngày 05/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch năm 2026, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- KBNN nơi đơn vị giao dịch;
- Lưu: VT, KHTC, QTP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Lê Trường Giang

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 3050 /QĐ-VHL ngày 31 / 12 /2025
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

ĐƠN VỊ: 22---Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ

(Triệu đồng)

TT	Tên nhiệm vụ	Kinh phí năm nay
_	**TỔNG SỐ**	**140 298,50**
_	**TỔNG SỐ NSNN CẤP - NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC**	**140 298,50**
A.	**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**33 500,00**
I.	**NHIỆM VỤ KHCN CẤP QUỐC GIA**	
II.	**NHIỆM VỤ KHCN CẤP VIỆN HÀN LÂM**	**33 500,00**
*	***Nhiệm vụ Nghiên cứu KHCN cấp Viện Hàn lâm KHCNVN khác***	***33 500,00***
-	-Nhiệm vụ KHCN giao Quỹ PTKHCN là đơn vị quản lý kinh phí (30 nhiệm vụ chi tiết theo phụ lục đính kèm) Tổng kinh phí:84336.400 - Đã cấp:40740.750	33 500,00
III.	**NHIỆM VỤ ỦY QUYỀN GIAO VIỆN HÀN LÂM QUẢN LÝ**	
IV.	**Nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở**	
B.	**HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ KHÁC**	
C.	**NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN**	
C1.	**Nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ**	
C2.	**Nhiệm vụ Thường xuyên khác**	
C3.	**Cải cách tiền lương (Tiết kiệm 10% nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ để tạo**	
D.	**NHIỆM VỤ XÂY DỰNG TIỀM LỰC**	
E.	**CÁC KHOẢN HỖ TRỢ**	**106 798,50**
*	***Đoàn ra***	***8 000,00***
-	-Đoàn ra của Viện Hàn lâm KHCNVN do Chủ tịch Viện quyết định	8 000,00
*	***Niên liễm***	***96 397,00***
-	-Niên liễm của các tổ chức quốc tế	96 397,00
*	***Nhiệm vụ hỗ trợ đơn vị Nghiên cứu trực thuộc***	***119,90***
-	THUONG.20/26-26-Quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73	119,90
*	***Hỗ trợ kinh phí HĐ chi thường xuyên chưa được giao tự chủ***	***2 281,60***
-	QLUONG.20/26-26-Lương và các khoản đóng góp	1 598,00
-	HDCMQL.20/26-26-Hoạt động chuyên môn quản lý	683,60
F.	**NHIỆM VỤ THUỘC SỰ NGHIỆP KHÁC**	
_	**TỔNG NGUỒN VỐN NGOÀI NƯỚC**	

Phụ lục

NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ GIAO QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÀ ĐƠN VỊ QUẢN LÝ KINH PHÍ

(Kèm theo Chỉ tiêu Kế hoạch năm 2026 theo Quyết định số 3060 ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt	Thời gian thực hiện	Kinh phí đã được phê duyệt				
				Tổng số	Ngân sách nhà nước			
					Tổng số	Đã bố trí	Phân bổ đợt này	Số còn lại
	TỔNG CỘNG - NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC			**84.336,40**	**84.336,40**	**40.740,75**	**33.500,00**	**10.095,65**
A	**Nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia**							
I	Nhiệm vụ chuyển tiếp							
II	Nhiệm vụ mở mới							
B	**Nhiệm vụ KHCN cấp bộ**			**84.336,40**	**84.336,40**	**40.740,75**	**33.500,00**	**10.095,65**
I	***Nhiệm vụ chuyển tiếp***			***84.336,40***	***84.336,40***	***40.740,75***	***33.500,00***	***10.095,65***
1	**Học viện Khoa học và Công nghệ**			**2.935,00**	**2.935,00**	**900,00**	**1.088,50**	**946,50**
NCPTVL.05/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu tổng hợp bột nano SiC, nano ZrB2 và nanocomposite ZrB2 - SiC, sử dụng để chế tạo gốm nhiệt độ siêu cao ZrB2 - SiC định hướng ứng dụng trong các điều kiện khắc nghiệt	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025-01/2029	2.935,00	2.935,00	900,00	1.088,50	946,50
2	**Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ cao**			**9.755,00**	**9.755,00**	**4.237,00**	**4.203,00**	**1.315,00**
DATT00.02/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu tiềm năng ứng dụng của cây Phi diệp biển (Suaeda maritima (L.) Dumort) phân bố ở Việt Nam	1670/QĐ-VHL-21/7/2025	8/2025 - 01/2029	2.847,00	2.847,00	1.000,00	1.125,00	722,00
NCPTVL.03/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo lớp phủ bề mặt vật liệu compozit các bon - các bon chống ô xi hóa ở nhiệt độ cao định hướng ứng dụng trong lĩnh vực quốc phòng	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025 - 01/2028	1.971,00	1.971,00	950,00	871,00	150,00
NCPTVL.04/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo vật liệu cao su nanocompozit cách nhiệt, chống cháy và chịu tải mòn cao định hướng ứng dụng trong khí tài	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025 - 01/2028	1.950,00	1.950,00	975,00	825,00	150,00
NCPTVL.07/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu tổng hợp keo bền nhiệt trên cơ sở epoxy định hướng ứng dụng dán một số chi tiết từ hợp kim (nhôm, thép) với polyme composite trong lĩnh vực quốc phòng	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025 - 01/2028	1.987,00	1.987,00	912,00	925,00	150,00

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt	Thời gian thực hiện	Kinh phí đã được phê duyệt				
				Tổng số	Ngân sách nhà nước			
					Tổng số	Đã bố trí	Phân bổ đợt này	Số còn lại
THTEXS.05/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo vật liệu xúc tác điện hoá dị thể trên cơ sở một số kim loại (Ru, Ir, Co) với cacbua - kim loại chuyển tiếp (Mo2CTx, V2CTx) cho phản ứng tách nước thành hydro	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025 - 01/2029	1.000,00	1.000,00	400,00	457,00	143,00
3	**Trung tâm Vũ trụ Việt Nam**			**1.923,00**	**1.923,00**	**623,00**	**800,00**	**500,00**
NCPTVL.02/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo vật liệu composite hấp thụ sóng radar trên cơ sở graphene, định hướng ứng dụng trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025 - 01/2029	1.923,00	1.923,00	623,00	800,00	500,00
4	**Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội**			**3.969,00**	**3.969,00**	**1.837,75**	**1.538,75**	**592,50**
THTEXS.07/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo màng khung cơ kim làm cảm biến màu định hướng ứng dụng trong giám sát chất lượng thực phẩm	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2029	992,50	992,50	350,00	350,00	292,50
THTETN.10/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính chống huyết khối của một số loài gừng thuộc chi Zingiber ở Việt Nam	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2028	494,50	494,50	246,75	197,75	50,00
THTETN.08/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu sự thay đổi của hệ vi sinh đường ruột trước và sau điều trị ở bệnh nhân viêm khớp dạng thấp tại Việt Nam	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2028	500,00	500,00	250,00	200,00	50,00
THTETN.07/25-26/HĐ-QPTKHCN	Vai trò của microtubule và thành tế bào trong sinh trưởng, phát triển của tế bào và tính nhất quán hình thái của cơ quan trên cây Arabodopsis thaliana	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2028	500,00	500,00	250,00	200,00	50,00
THTETN.05/25-26/HĐ-QPTKHCN	Chế tạo hệ nano trên nền vi cầu PLGA bằng phương pháp vi lưu định hướng ứng dụng trong y sinh	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2028	497,50	497,50	248,75	198,75	50,00
THTETN.06/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu tính kháng kháng sinh của vi khuẩn ở thực phẩm lên men và thực phẩm đường phố tại Hà Nội	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2028	492,00	492,00	246,00	196,00	50,00
THTETN.09/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo cấu trúc M-I-M có hiệu ứng cộng hưởng plasmon bề mặt định hướng ứng dụng cho cảm biến chiết suất.	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2028	492,50	492,50	246,25	196,25	50,00
5	**Viện Các Khoa học Trái đất**			**20.761,40**	**20.761,40**	**8.655,00**	**10.030,00**	**2.076,40**

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt	Thời gian thực hiện	Kinh phí đã được phê duyệt				
				Tổng số	Ngân sách nhà nước			
					Tổng số	Đã bố trí	Phân bổ đợt này	Số còn lại
DATT00.05/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu, đánh giá, phân vùng khai thác cát hợp lý đoạn sông Hồng qua Thành phố Hà Nội	1670/QĐ-VHL-21/7/2025	8/2025-01/2029	2.850,00	2.850,00	1.000,00	1.000,00	850,00
QTRU.02.11/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu địa chất - Địa vật lý và hải dương học khu vực Biển Đông	1719/QĐ-VHL-28/7/2025	8/2025-12/2027	4.940,00	4.940,00	1.000,00	3.500,00	440,00
DATT00.03/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ quản lý thông minh không gian xanh đô thị sử dụng công nghệ viễn thám, IoT và GIS nhằm tối ưu hóa chăm sóc không gian xanh hướng đến mục tiêu thành phố thông minh và tăng trưởng xanh, thí điểm ở Thủ đô Hà Nội	1670/QĐ-VHL-21/7/2025	8/2025-01/2029	5.336,40	5.336,40	1.000,00	3.550,00	786,40
DATT00.01/24-26	Đánh giá và phân vùng rủi ro thiên tai phục vụ phát triển kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh một số vùng kinh tế trọng điểm phía Tây khu vực Bình - Trị - Thiên	1269/QĐ-VHL - 27/6/2023; 1831/QĐ-VHL-21/8/2025	1/2024-06/2027	4.685,00	4.685,00	3.655,00	1.030,00	0,00
DATT00.03/24-26	Nghiên cứu, đánh giá một số yếu tố thuỷ động lực, môi trường và các hệ sinh thái vùng biển ven bờ Hà Tĩnh làm cơ sở khoa học đề xuất khu vực khả thi nhận chìm chất nạo vét bảo vệ môi trường và hệ sinh thái biển	1269/QĐ-VHL - 27/6/2023; 1733/QĐ-VHL - 31/7/2025	1/2024-06/2027	2.950,00	2.950,00	2.000,00	950,00	0,00
6	**Viện Công nghệ tiên tiến**			**3.998,00**	**3.998,00**	**1.634,00**	**1.350,00**	**1.014,00**
NCPTVL.09/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo vật liệu có tính năng đặc biệt siêu nhẹ cách nhiệt, cách âm và chống cháy ứng dụng trong quốc phòng, công nghiệp và dân dụng	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025-01/2029	2.000,00	2.000,00	650,00	750,00	600,00
THTEXS.04/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo cảm biến axit ascorbic trong dung dịch dựa trên vật liệu oxit thiếc (SnO_2) nhạy tia cực tím	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2029	999,00	999,00	492,00	300,00	207,00

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt	Thời gian thực hiện	Kinh phí đã được phê duyệt				
				Tổng số	Ngân sách nhà nước			
					Tổng số	Đã bố trí	Phân bổ đợt này	Số còn lại
THTEXS.06/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo cảm biến UVC dựa trên các vật liệu có năng lượng vùng cấm rộng (Ga2O3, Eu2O3, Eu-MOF) để ứng dụng phát hiện ngọn lửa	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2029	999,00	999,00	492,00	300,00	207,00
7	**Viện Hóa học**			**1.437,00**	**1.437,00**	**400,00**	**432,00**	**605,00**
NCPTVL.08/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu tổng hợp Hydroxylammonium nitrat đạt chất lượng định hướng ứng dụng làm nhiên liệu đẩy	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025-01/2029	1.437,00	1.437,00	400,00	432,00	605,00
8	**Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường**			**14.980,00**	**14.980,00**	**14.731,00**	**249,00**	**0,00**
DATT00.01/23-25	Xây dựng mô hình sản xuất hydro xanh sử dụng công nghệ khí hoá biomass và nghiên cứu cơ sở khoa học hình thành chuỗi cung ứng hydrogen điển hình tại Việt Nam	2483/QĐ-VHL-29/12/2022; 1733/QĐ-VHL - 31/7/2025	01/2023-12/2026	14.980,00	14.980,00	14.731,00	249,00	0,00
9	**Viện Khoa học vật liệu**			**9.668,00**	**9.668,00**	**3.183,00**	**4.667,00**	**1.818,00**
DATT00.04/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu xúc tác trên cơ sở vật liệu MOFs Co3O4@C cho quá trình giải phóng hydro từ NaBH4 làm nhiên liệu xanh cho pin nhiên liệu định hướng ứng dụng trong các lĩnh vực phát điện, động cơ hydro	1670/QĐ-VHL-21/7/2025	8/2025-01/2028	4.714,00	4.714,00	1.500,00	3.064,00	150,00
NCPTVL.06/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo hợp kim từ mềm nền Fe-Co-V định hướng ứng dụng trong động cơ hiệu suất cao và hoạt động của nhiệt độ cao	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025-01/2029	1.964,00	1.964,00	700,00	676,00	588,00
NCPTVL.10/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu chế tạo lớp phủ chịu nhiệt độ cao trên vật liệu siêu hợp kim nền Ni định hướng ứng dụng cho cánh tuốc bin động cơ phản lực	1671/QĐ-VHL - 21/7/2025	8/2025-01/2029	2.990,00	2.990,00	983,00	927,00	1.080,00
10	**Viện Sinh học**			**14.910,00**	**14.910,00**	**4.540,00**	**9.141,75**	**1.228,25**
DATT00.01/25-27/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu phát triển chế phẩm nano sinh học phòng và hỗ trợ điều trị bệnh đường tiêu hóa do vi khuẩn trong chăn nuôi lợn	1670/QĐ-VHL-21/7/2025	8/2025-01/2029	6.500,00	6.500,00	1.000,00	4.321,75	1.178,25

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt	Thời gian thực hiện	Kinh phí đã được phê duyệt				
				Tổng số	Ngân sách nhà nước			
					Tổng số	Đã bố trí	Phân bổ đợt này	Số còn lại
THTETN.04/25-26/HĐ-QPTKHCN	Nghiên cứu đặc điểm di truyền phân tử của chủng vi khuẩn Salmonella gây hội chứng tiêu chảy ở lợn và liệu pháp thực khuẩn thể trong kiểm soát vi khuẩn Salmonella gây bệnh	1704/QĐ-VHL-25/7/2025	8/2025-01/2028	500,00	500,00	250,00	200,00	50,00
DATT00.02/24-26	Nghiên cứu qui trình công nghệ sản xuất vaccine cúm gia cầm bằng kỹ thuật ADN tái tổ hợp trên cây thuốc lá Nicotiana benthamiana ở qui mô pilot	1269/QĐ-VHL-27/6/2023; 1733/QĐ-VHL - 31/7/2025	1/2024-06/2027	7.910,00	7.910,00	3.290,00	4.620,00	0,00